**Bác bỏ luận điệu xuyên tạc bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam**

Thứ ba - 25/05/2021 16:36

<http://www.tuyengiaokontum.org.vn/chong-dien-bien-hoa-binh/bac-bo-luan-dieu-xuyen-tac-bai-viet-cua-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-ve-con-duong-di-len-chu-nghia-xa-hoi-o-viet-nam-3385.html>

**Lý luận và thực tiễn của cách mạng Việt Nam đều cho thấy, bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam rất rõ ràng và chặt chẽ; phản ánh đúng lý luận, thực tiễn và cả những vấn đề đặt ra cần phải tiếp tục giải quyết.**



Nhân kỷ niệm 131 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 -19/5/2021) và bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (23/5/2021), ngày 16/5/2021, GS.TS. Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam công bố bài viết "*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*". Ngay sau đó, trên mạng xã hội xuất hiện nhiều bài viết của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị cố tình lèo lái, cắt cúp, sử dụng ngôn ngữ vừa kích động vừa mị dân, dẫn dắt có chủ ý để không chỉ dừng lại ở sự xuyên tạc nội dung bài viết của Tổng Bí thư mà sâu xa hơn chính là âm mưu phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, thổi phồng những hạn chế trong công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, những tồn tại trong công tác quản lý kinh tế... để gây hoang mang, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân; làm xói mòn lòng tin của nhân dân với Đảng, với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Vì thế, để tiếp tục kiên định con đường đã chọn, thiết thực đưa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào cuộc sống, việc mỗi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân hiểu đúng bản chất vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam theo lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; đồng thời, thấu triệt nguyên tắc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam và đó là sự thật không thể phủ nhận… trong bài viết của Tổng Bí thư là rất quan trọng, rất cần thiết.

**CHỦ NGHĨA XÃ HỘI LÀ GÌ VÀ VÌ SAO PHẢI ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI?**

Trong bài viết của mình**,**Tổng Bí Thưnêu rõ: "Chủ nghĩa xã hội thường được hiểu với ba tư cách: chủ nghĩa xã hội là một học thuyết; chủ nghĩa xã hội là một phong trào; chủ nghĩa xã hội là một chế độ... Chủ nghĩa xã hội đề cập ở đây là chủ nghĩa xã hội khoa học dựa trên học thuyết Mác - Lênin trong thời đại ngày nay".

*Chủ nghĩa xã hội* dựa trên học thuyết Mác - Lênin trong tư tưởng Hồ Chí Minh, "nói một cách đơn giản và dễ hiểu là: *Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, trước hết là nhân dân lao động*"(1); "là công bằng hợp lý: Làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít, không làm thì không hưởng. Những người già yếu hoặc tàn tật sẽ được Nhà nước giúp đỡ chăm nom"(2); "chủ nghĩa xã hội là làm sao cho nhân dân đủ ăn, đủ mặc, ngày càng sung sướng, ai nấy được đi học, ốm đau có thuốc, già không lao động được thì nghỉ, những phong tục tập quán không tốt dần được xóa bỏ… Tóm lại, xã hội ngày càng tiến, vật chất ngày càng tăng, tinh thần ngày càng tốt"(3)… Vì thế, "nói một cách tóm tắt, mộc mạc, chủ nghĩa xã hội trước hết nhằm làm cho nhân dân lao động thoát nạn bần cùng, làm cho mọi người có công ăn việc làm, được ấm no và sống một đời hạnh phúc”(4).

Cũng theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, thì “chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên quả đất, việc làm cho mọi người và vì mọi người, niềm vui, hòa bình, hạnh phúc”(5). Vì thế, *về bản chất*, chủ nghĩa xã hội được hiểu với tư cách là một chế độ xã hội thuộc hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa. Đó chính là một chế độ xã hội do Đảng Cộng sản lãnh đạo; trong đó, nhân dân lao động làm chủ và mọi quyền lực đều thuộc về nhân dân; là xã hội luôn chăm lo đến lợi ích vật chất và lợi ích tinh thần của mỗi người dân. Đó là một xã hội kết hợp hài hòa giữa lợi ích cá nhân với tập thể và lợi ích xã hội, giải quyết thỏa đáng giữa cống hiến và hưởng thụ; đồng thời, cũng là một xã hội mà sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của mọi người,v.v.. Chủ nghĩa xã hội thực sự là một chế độ mới, khác biệt, ưu việt, đầy tính nhân văn so với các chế độ xã hội trước đó như công xã nguyên thủy, chiếm hữu nô lệ, phong kiến và tư bản chủ nghĩa và đó là giai đoạn đầu của chủ nghĩa cộng sản, mà việc xây dựng, hoàn thiện nó là một quá trình lịch sử lâu dài, để từng bước đạt tới mục tiêu.

Từ đó, có thể thấy, tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội được Tổng Bí thư khẳng định trong bài viết: "Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân Việt Nam đang phấn đấu xây dựng là một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới"… là hoàn toàn phù hợp lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội.

*Việt Nam lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội* là bởi rằng, trên hành trình tìm đường cứu nước, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, đến với con đường cứu nước trong thời đại mới và khẳng định: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”(6). Từ bài học kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917, Người đã lựa chọn và đứng trên lập trường của giai cấp vô sản để xác định rằng: 1) Phải thành lập Đảng Cộng sản - đội tiền phong của giai cấp công nhân và dân tộc; 2) Đảng phải lãnh đạo nhân dân tiến hành giải phóng dân tộc bằng một cuộc cách mạng vô sản và bước phát triển tiếp theo là xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Luận cứ để độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội có thể trở thành hiện thực sinh động ở Việt Nam chính là cách mạng giải phóng dân tộc được đặt trong quỹ đạo cách mạng vô sản; là một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới trong cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội và điều kiện trước hết chính là “muốn cách mệnh thành công thì dân chúng (công nông) làm gốc, phải có đảng vững bền, phải bền gan, phải hy sinh, phải thống nhất. Nói tóm lại là phải theo chủ nghĩa Mã Khắc Tư và Lênin”(7)… Vì thế, khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1930), trong *Cương lĩnh chính trị đầu tiên* của Đảng, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội để đi tới xã hội cộng sản chủ nghĩa được chỉ rõ là: “Làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”(8) - tức là tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ để thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và người cày có ruộng, từng bước đưa đất nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Hai giai đoạn cách mạng này có quan hệ biện chứng; trong đó: Để xây dựng chủ nghĩa xã hội thì trước hết phải giành được độc lập dân tộc và đó là cơ sở; còn đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội chính là điều kiện tiên quyết để giữ vững được độc lập dân tộc, xây dựng được cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân.

Dưới ngọn cờ độc lập, tự do có hướng đích chủ nghĩa xã hội, Đảng Cộng sản Việt Nam đã tập hợp và phát huy được sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, làm nên Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, sáng lập Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội (giai đoạn đầu của xã hội cộng sản chủ nghĩa) - mục tiêu định hướng tương lai của dân tộc Việt Nam là sự lựa chọn chính xác, đúng đắn của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam ngay từ thập niên 1930, đã góp phần khơi nguồn sức mạnh của toàn dân tộc trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, nhận thức rõ, độc lập dân tộc - điều kiện đầu tiên để xây dựng và phát triển đất nước chỉ được bảo đảm vững chắc khi gắn liền với chủ nghĩa xã hội và giành được độc lập dân tộc mà không đi lên chủ nghĩa xã hội thì chẳng những không bảo vệ được độc lập dân tộc mà còn không thể mang lại tự do, hạnh phúc cho nhân dân, mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội được Đảng ta, nhân dân ta đã luôn kiên định thực hiện; đồng thời, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam cũng được tiếp tục bổ sung, phát triển, phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam qua văn kiện các kỳ Đại hội Đảng.

**XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM ĐƯỢC TIẾN HÀNH NHƯ THẾ NÀO?**

Xuyên suốt tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, văn kiện của Đảng qua các kỳ Đại hội đều khẳng định nhất quán độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Tại Đại hội II (1951), Đảng khẳng định, cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân Việt Nam sẽ tiến triển thành cách mạng xã hội chủ nghĩa và nước Việt Nam sẽ thành một nước xã hội chủ nghĩa. Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội lần thứ II, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946-1954) đã giành được thắng lợi. Với Hiệp định Giơnevơ (20/7/1954), miền Bắc được giải phóng đã từng bước khôi phục, cải tạo kinh tế, xã hội, văn hóa và đi lên chủ nghĩa xã hội; còn ở miền Nam, đồng bào ta tiếp tục thực hiện cuộc đấu tranh giải phóng, thực hiện khát vọng thống nhất nước nhà.

Đại hội Đảng lần thứ III (1960) - Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà đã xác định nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam là: Đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội; đồng thời, đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện thống nhất đất nước, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Khi miền Bắc quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xã định rõ rằng: “Ở miền Bắc, chúng ta đang ở trong giai đoạn quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa là một cuộc biến đổi khó khăn nhất và sâu sắc nhất. Chúng ta phải xây dựng một xã hội hoàn toàn mới xưa nay chưa từng có trong lịch sử dân tộc ta... Chúng ta phải thay đổi quan hệ sản xuất cũ, xóa bỏ giai cấp bóc lột, xây dựng quan hệ sản xuất mới không có bóc lột áp bức. Muốn thế chúng ta phải dần dần biến nước ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước công nghiệp... Chúng ta phải biến một nước dốt nát, cực khổ thành một nước văn hóa cao và đời sống tươi vui hạnh phúc"(9).

Đồng thời thực hiện hai chiến lược cách mạng ở hai miền Nam - Bắc, vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, vừa đấu tranh cách mạng ở miền Nam, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đầy gian khổ sau 21 năm gian nan, thử thách đã kết thúc thắng lợi bằng cuộc Tổng tiến công nổi dậy mùa Xuân năm 1975. Miền Nam được giải phóng, hai miền Nam - Bắc đã sum họp một nhà. Sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước kết thúc thắng lợi, cả nước thống nhất, cùng đi lên chủ nghĩa xã hội. Kiên định độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vững bước trên hành trình quá độ lên chủ nghĩa xã hội đã được Đảng ta, nhân dân ta kiên định thực hiện, nhất là trong hơn 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế, bất chấp sự chống phá điên cuồng của các thế lực thù địch, bất chấp sự sụp đổ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu.

**THỰC TIỄN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM VÀ VẤN ĐỀ ĐẶT RA?**

Trong mọi thời điểm, mọi hoàn cảnh, Đảng ta, nhân dân ta không chỉ kiên định độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội mà còn xác định rõ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam chính là quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Những nội dung quan trọng này đã được khẳng định từ trong *Chương lĩnh chính trị đầu tiên* của Đảng, trong văn kiện từ Đại hội II đến Đại hội VI và tiếp tục được khẳng định trong *Cương lĩnh 1991*(Đại hội VII): "Nước ta quá độ lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua chế độ tư bản, từ một xã hội vốn là thuộc địa, nửa phong kiến, lực lượng sản xuất thấp"(10) và “*Nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội*. Đó là bài học xuyên suốt trong quá trình cách mạng nước ta. Độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết để thực hiện chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội là cơ sở bảo đảm vững chắc cho độc lập dân tộc. Xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam vẫn là hai nhiệm vụ chiến lược có quan hệ hữu cơ với nhau”(11).

Kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội và xuất phát từ thực tiễn, lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội đã được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp đúng như Nghị quyết Đại hội VIII (1996) của Đảng nhấn mạnh: “Con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng được xác định rõ hơn. Xét trên tổng thể, việc hoạch định và thực hiện đường lối đổi mới những năm qua về cơ bản là đúng đắn, đúng định hướng xã hội chủ nghĩa”(12).

Tại Đại hội IX (2001), Đảng tiếp tục khẳng định: “Đảng và nhân dân ta quyết tâm xây dựng đất nước Việt Nam theo con đường xã hội chủ nghĩa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh”(13) và "con đường đi lên của nước ta là sự phát triển quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, tức là bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa, nhưng tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, đặc biệt về khoa học và công nghệ, để phát triển nhanh lực lượng sản xuất, xây dựng nền kinh tế hiện đại"(14). Cùng với đó, Báo cáo chính trị tại Đại hội cũng khẳng định nhận thức lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam ngày càng sáng tỏ hơn, với 8 đặc trưng cơ bản; đồng thời, nhấn mạnh bài học số một là: Trong quá trình đổi mới, phải kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tiếp đó, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011) tại Đại hội XI của Đảng (Cương lĩnh 2011) đã nêu những nội dung cơ bản của con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; bổ sung, phát triển những đặc trưng của xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng với 8 đặc trưng cơ bản, 8 phương hướng cơ bản và những mối quan hệ lớn cần phải nắm vững và giải quyết tốt trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Điều đó cũng khẳng định rằng, chỉ có chủ nghĩa xã hội mới bảo đảm vững chắc cho độc lập dân tộc và là hai mặt không thể tách rời của con đường phát triển đất nước, hướng tới mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Như vậy, có thể thấy “đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử”(15) và trong hơn 9 thập niên lãnh đạo cách mạng Việt Nam, dù trong hoàn cảnh khó khăn, thử thách nào, Đảng ta vẫn luôn kiên định độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Lý luận và thực tiễn lịch sử cách mạng Việt Nam đều khẳng định con đường duy nhất đúng để đất nước phát triển bền vững là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Việc Đảng quyết định đưa miền Bắc đi lên chủ nghĩa xã hội và cả nước đồng thời thực hiện 2 chiến lược cách mạng ở hai miền; quyết định đưa cả nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội sau khi nước nhà thống nhất; tiến hành sự nghiệp đổi mới và tiếp tục kiên định hành trình quá độ lên chủ nghĩa xã hội trong hơn 35 qua… chính là sự lựa chọn kiên quyết và đúng đắn, kiên định và sáng tạo của Đảng dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh. Thế giới có thể đổi thay, song con đường đó là phù hợp quy luật, đúng như Đảng khẳng định tại Đại hội XII (2016): “Con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của lịch sử”(16).

Vì thế, từ lý luận và thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Tổng Bí thư đã khẳng định trong bài viết của mình rằng, "lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam ngày càng hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa". Hơn nữa, thực tiễn đi lên chủ nghĩa xã hội cho thấy, việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản là hình thức tối ưu để thực hiện quyền lực của nhân dân. Việc phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, để văn hóa trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc được chú trọng… chính là thành tựu về lý luận của Đảng, là kết quả sự tổng kết thực tiễn và tiếp thu, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như những thành tựu của về văn hóa của nhân loại…

Đồng thời, việc "đưa ra quan niệm phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một đột phá lý luận rất cơ bản và sáng tạo của Đảng ta, là thành quả lý luận quan trọng". Bởi, thực tiễn công cuộc đổi mới cho thấy, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là phải gắn kinh tế với xã hội, thống nhất chính sách kinh tế với chính sách xã hội, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước, từng chính sách, trong suốt quá trình phát triển và đó chính là/được coi là công cụ, phương tiện xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng mô hình kinh tế tổng quát ở Việt Nam... Vì thế, những luận điểm của Tổng Bí thư nêu ra trong bài viết là khoa học, thuyết phục, không chủ quan, duy ý chí; là minh chứng sắc bén bác bỏ sự xuyên tạc, xảo trá của các đối tượng cơ hội, phản động, thù địch…

Hơn nữa, trong bài viết của mình, Tổng Bí thư đã không chỉ trả lời rất rõ, lập luận sắc sảo về những nội dung đã nêu ra mà còn khẳng định rõ: Việt Nam quá độ lên chủ nghĩa xã hội là một sự nghiệp lâu dài, vô cùng khó khăn và phức tạp. Việc đi lên chủ nghĩa xã hội từ một nước nông nghiệp lạc hậu, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, lực lượng sản xuất rất thấp, lại trải qua mấy chục năm chiến tranh, hậu quả rất nặng nề; các thế lực thù địch thường xuyên tìm cách phá hoại, cho nên lại càng khó khăn, phức tạp; cho nên nhất thiết phải trải qua một thời kỳ lâu dài với nhiều bước đi, nhiều hình thức tổ chức kinh tế, xã hội đan xen nhau, có sự đấu tranh giữa cái cũ và cái mới… Đây chính là gắn lý luận với thực tiễn, không hề mơ  hồ, càng không ảo tưởng như các luận điệu thù địch xuyên tạc.

Tổng Bí thư xác định: "Chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người. Chúng ta cần sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội. Chúng ta cần một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, chứ không phải cạnh tranh bất công, "cá lớn nuốt cá bé" vì lợi ích vị kỷ của một số ít cá nhân và các phe nhóm"; "xã hội xã hội chủ nghĩa là xã hội hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, dựa trên nền tảng lợi ích chung của toàn xã hội hài hòa với lợi ích chính đáng của con người, khác hẳn về chất so với các xã hội cạnh tranh để chiếm đoạt lợi ích riêng giữa các cá nhân và phe nhóm"; "Con người giữ vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển; phát triển văn hóa, xây dựng con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc đổi mới”… Đây chính là sự cụ thể hóa *Cương lĩnh 1991, Cương lĩnh 2011*, Nghị quyết các kỳ Đại hội; thể hiện rõ tính nhân văn của chủ nghĩa xã hội; là những giá trị đích thực của chủ nghĩa xã hội; là mục tiêu, là con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta và nhân dân ta đã lựa chọn và đang kiên định, kiên trì theo đuổi, dù thế giới có đổi thay!

Bên cạnh đó, trong bài viết, Tổng Bí thư khẳng định những thành tựu của chủ nghĩa tư bản là không thể phủ nhận: “Chủ nghĩa tư bản chưa bao giờ mang tính toàn cầu như ngày nay và cũng đạt được nhiều thành tựu to lớn, nhất là trong lĩnh vực giải phóng và phát triển sức sản xuất, phát triển khoa học - công nghệ”… Tuy nhiên, khi quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Việt Nam bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa (chỉ bỏ qua những mặt hạn chế của chủ nghĩa tư bản như áp bức, bất công, bóc lột...), song không bỏ qua những thành tựu, giá trị văn minh mà nhân loại đạt được trong thời kỳ phát triển tư bản chủ nghĩa.

Cuối bài viết, Tổng Bí thư cũng đã chỉ ra những hạn chế cần phải khắc phục như: *Về kinh tế*, chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh còn thấp, thiếu bền vững… *Về xã hội*, khoảng cách giàu nghèo gia tăng; chất lượng giáo dục, chăm sóc y tế và nhiều dịch vụ công ích khác còn không ít hạn chế; văn hóa, đạo đức xã hội có mặt xuống cấp… *Về xây dựng và chỉnh đốn Đảng*: tình trạng tham nhũng, lãng phí, suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống vẫn diễn ra trong một bộ phận cán bộ, đảng viên... Trong khi đó, *các thế lực xấu, thù địch* lại luôn tìm mọi thủ đoạn để can thiệp, chống phá, gây mất ổn định, thực hiện âm mưu "diễn biến hòa bình" nhằm xóa bỏ chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam…

Vì thế, việc Tổng Bí thư khẳng định: "Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là đường lối cơ bản, xuyên suốt của cách mạng Việt Nam và cũng là điểm cốt yếu trong di sản tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh"; đồng thời, kết luận rằng vai trò lãnh đạo và cầm quyền của Đảng; sự kiên định và vững vàng trên nền tảng tư tưởng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; sự đồng lòng, đoàn kết của nhân dân chính là nguồn sức mạnh sâu xa, cội nguồn của thắng lợi và sự phát triển… chắc chắn không phải là "sự hoang tưởng", lại càng không phải là "cái bánh vẽ của Đảng Cộng sản Việt Nam" như các thế lực thù địch bôi nhọ, phủ nhận.

Lý luận và thực tiễn của cách mạng Việt Nam đều cho thấy, bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam rất rõ ràng và chặt chẽ; phản ánh đúng lý luận, thực tiễn và cả những vấn đề đặt ra cần phải tiếp tục giải quyết. Bài viết không chỉ thể hiện tầm nhìn xa, tư duy sắc sảo mà còn cho thấy bản lĩnh chính trị của người đứng đầu Đảng trước những đổi thay của tình hình trong nước và quốc tế, góp phần giúp mỗi cấp ủy, mỗi tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên và người dân nhận thức sâu sắc hơn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội - đi đến tương lai tươi sáng của dân tộc để không dao động, không ngả nghiêng trước các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch; đồng thời, nêu cao tinh thần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, toàn diện và đồng bộ hơn, kiên định và làm tròn trách nhiệm của mình cao hơn nhằm khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 2045 như Nghị quyết Đại hội XIII đã nêu ra./.

**TS.Văn Thị Thanh Mai  
TS. Đinh Quang Thành**  
*http://www.tuyengiao.vn/bao-ve-nen-tang-tu-tuong-cua-dang/bac-bo-luan-dieu-xuyen-tac-bai-viet-cua-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-ve-con-duong-di-len-chu-nghia-xa-hoi-o-133581*